

Số: 54/2021/QĐST- DS

Yên Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng N (viết tắt là A). Địa chỉ: Số 2 đường Láng Hạ, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* ông Tiết Văn T. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- *Người đại diện theo uỷ quyền:* ông Vũ Thành H. Chức vụ: Giám đốc A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Theo văn bản uỷ quyền số: 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc A.

- *Người đại diện theo uỷ quyền lại:* ông Trần Minh H – Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Theo văn bản uỷ quyền ngày 21/9/2021 của Giám đốc A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Ông Đinh Văn L, sinh năm 1963; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Khỏn, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đinh Công S, sinh năm 1985 và chị Ninh Thị T, sinh năm 1991; Cùng địa chỉ: tổ dân phố Đồng Chằm, thị trấn Y (thôn Đồng Chằm, xã T cũ), huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh S và chị T uỷ quyền cho ông Đinh Văn L theo văn bản uỷ quyền ngày 10/9/2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nghĩa vụ thanh toán:** Ông Đinh Văn L có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi cho A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang theo Hợp đồng tín dụng số 8102/LAV 201902576 ngày 29/3/2019. Tổng số tiền phải thanh toán là: 255.921.644 đồng (*Hai trăm năm mươi lăm triệu chín trăm hai mươi một nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng*), trong đó tiền gốc là 200.000.000 đồng (*hai trăm triệu đồng*), tiền lãi tính đến hết ngày 20/9/2021 là 55.921.644 đồng (*năm mươi lăm triệu chín trăm hai mươi một nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng*).

- **Về kỳ hạn thanh toán:** chia làm 02 lần:

+ Lần 1: chậm nhất là ngày 18/10/2021 ông Đinh Văn L phải trả cho A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang số tiền là 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*).

+ Lần 2: chậm nhất là ngày 30/11/2021 ông Đinh Văn L phải trả cho A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang số tiền là 205.921.644 đồng (*Hai trăm linh năm triệu chín trăm hai mươi một nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng*) và toàn bộ tiền lãi suất chậm trả.

Trường hợp ông Liên vi phạm bất kỳ kỳ hạn thanh toán nào nêu trên thì A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nợ.

Ông Đinh Văn L phải tiếp tục trả lãi suất của khoản tiền vay cho A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang từ ngày 21/9/2021 cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ trả nợ. Mức lãi suất theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 8102/LAV 201902576 ngày 29/3/2019.

- **Về quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp:** Trường hợp đến thời hạn trả nợ (ngày 18/10/2021) mà ông Đinh Văn L không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ theo thoả thuận thì A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 286890, số

vào sổ CS 01327 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 18 tháng 8 năm 2016 mang tên anh Đinh Công S và chị Ninh Thị T; địa chỉ: tổ dân phố Đồng Chằm, thị trấn Y (thôn Đồng Chằm, xã T cũ), huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2932019/HĐTC ngày 29 tháng 3 năm 2019).

- **Về chi phí tố tụng:** ông Đinh Công L phải chịu 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã nộp đủ số tiền chi phí thẩm định. Ông Đinh Công L phải hoàn trả số tiền 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*) cho A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

- **Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:** Ông Đinh Văn L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, số tiền là 6.398.000đ (*Sáu triệu ba trăm chín mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí. Trả lại A, chi nhánh huyện Y, tỉnh Tuyên Quang số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.157.260đ (*sáu triệu một trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003787 ngày 14/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trở lại hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- THADS huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS- TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn

